TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐỨC PHỔ** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HS-ST
Ngày: 25-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Phạm Hòa

+ Bà Bùi Thị Cẩm

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Văn Thái, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Thanh Tụ – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1970, tại Đức Phổ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn D (đã chết) và bà Phạm Thị N (đã chết);

Vợ: Nguyễn Thị Phương N, sinh năm 1967;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1999;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 21/6/2023 bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép vào ngày 03/4/2023 tại Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; đã nộp phạt xong ngày 22/6/2023).

Nhân thân:

- Từ tháng 8/1995 đến tháng 9/1995 có hành vi chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Ngày 30/9/1995 bị Công an huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ) áp dụng biện pháp tạm giam về hành vi trên. Đến ngày 04/12/1995 được tại ngoại. Ngày 22/01/1996 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi có quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can đối với Nguyễn Thanh T về hành vi trên.

- Ngày 18/5/2020 bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.000.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền vào ngày 07/4/2020 tại Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; đã nộp phạt xong ngày 18/5/2020).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/3/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phan Ngọc M, sinh ngày 12 tháng 10 năm 1973, tại Đức Phổ, Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12;

Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Phan T (đã chết) và bà Đặng Thị S, sinh năm 1942;

Vợ: Phạm Thị N, sinh năm 1987;

Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Có 01 tiền sự (ngày 24/4/2023 bị Công an thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền vào ngày 17/3/2023 tại tổ dân phố Uy Năng, thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ; đã nộp phạt xong ngày 25/4/2023).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/3/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Đình P, sinh ngày 10/01/1982; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

2. Ông Thới Văn C, sinh ngày 12/04/1983; nơi cư trú: Thôn H, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1954; nơi cư trú: Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 45 phút ngày 14/02/2024, Nguyễn Thanh T, Thới Văn C và Phan Ngọc M đến nhà Nguyễn Đình P ở Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi để chơi và chúc tết. Quá trình ngồi chơi thì P, T, C và M cùng nhau thống nhất đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cát tê. Nguyễn Đình P thấy chơi đánh bạc tại nhà của mình ồn ào nên rủ T, C và M sang nhà của bà Nguyễn Thị N (là mẹ vợ của P) ở gần nhà của P (nhà không có người ở) để đánh bạc. Khi đi, P mang theo 02 bộ bài tây 52 lá và lấy 01 tấm vải có sẵn trong nhà để phục vụ hoạt động đánh bạc. Hoạt động đánh bạc bắt đầu diễn ra, các đối tượng quy ước thắng thua mỗi ván như sau: Mỗi người bỏ ra số tiền 10.000đồng, tổng là 40.000đồng vào chiếu bạc, người thắng mỗi ván bài sẽ rút 10.000đồng trong số 40.000đồng, rồi tiếp tục chơi với hình thức tương tự. Sau khi hết số tiền ban đầu thì mỗi người sẽ tiếp tục bỏ ra 10.000đồng để chơi tiếp. Quá trình đánh bạc không thu tiền xâu.

Khi vào sòng bạc, Nguyễn Thanh T mang theo số tiền 70.000đồng để dưới vị trí ngồi và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc; Phan Ngọc M mang theo tổng số tiền là 1.510.000đồng, số tiền 710.000đồng M để ở túi áo phía trên bên trái để sử dụng đánh bạc, số tiền 800.000đồng còn lại để trong ví ở túi quần sau bên phải là tiền M sử dụng mục đích cá nhân, không sử dụng để đánh bạc; Thới Văn C mang theo 60.000đồng và sử dụng hết để đánh bạc; Nguyễn Đình P mang theo 850.000đồng và sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Hoạt động đánh bạc diễn ra liên tục đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã P phát hiện, lập biên bản.

Quá trình đánh bạc đến lúc bị Công an phát hiện thì P, C, T và M đều hòa, không thắng, không thua.

Tại Cáo trạng số 26/CT-VKS-ĐP ngày 29/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M phạm tội *"Đánh bạc"*;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thanh T. Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Ngọc M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Ngọc M.

Đối với Nguyễn Đình P, Thới Văn C, có hành vi đánh bạc trái phép, nhưng số tiền đánh bạc trái phép dưới 5.000.000đồng; qua xác minh thể hiện P và C đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Vì vậy, Công an thị xã Đức Phổ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đình P và Thới Văn C về hành vi đánh bạc trái phép, đồng thời, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là phù hợp.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 780.000đồng sử dụng vào việc đánh bạc trái phép mà Công an xã P đã tạm giữ.

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc M số tiền 800.000đồng không sử dụng vào việc đánh bạc trái phép mà Công an xã P đã tạm giữ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tấm vải kích thước (1,7 x 2)m, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (trong đó 01 (một) bộ đã qua sử dụng và 01 (một) bộ còn mới chưa qua sử dụng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, căn cứ theo quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với biên bản vụ việc ngày 14/02/2024 và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Ngày 14/02/2024,

các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phan Ngọc M đã cùng với các đối tượng Thới Văn C và Nguyễn Đình P thực hiện hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cát tê tại nhà của bà Nguyễn Thị N ở Thôn N, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Tổng số tiền đánh bạc trái phép là 1.690.000đồng.

[4] Khi thực hiện hành vi đánh bạc trái phép nêu trên thì các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, các bị cáo biết hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Mặc dù tổng số tiền đánh bạc trái phép vào ngày 14/02/2024 dưới 5.000.000đồng, nhưng ngày 21/6/2023 bị cáo Nguyễn Thanh T đã bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 24/4/2023 bị cáo Phan Ngọc M đã bị Công an thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Tính đến thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép tại nhà bà Nguyễn Thị N vào ngày 14/02/2024 thì chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M về tội *"Đánh bạc"* quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra.

[6] Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, năm 1995 đã bị Công an huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ) bắt tạm giam về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, đến năm 1996 được Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ra Quyết định đình chỉ vụ án, đình chỉ bị can. Ngoài ra, bị cáo T còn 02 lần bị Công an thị xã Đức Phổ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, trong đó có 01 lần chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo không biết ăn năn, hối cải nên ngày 14/02/2024 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Hiện nay, bị cáo Nguyễn Thanh T đang làm nông, thu nhập không ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Đối với bị cáo Phan Ngọc M đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn không biết ăn năn, hối cải đối với những hành vi vi phạm pháp luật của mình nên ngày 14/02/2024 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép. Tuy nhiên, do số tiền đánh bạc trái phép không lớn, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng

xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Ngọc M cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Phan Ngọc M đã bị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên căn cứ quy định tại điểm e khoản 2 Điều 32 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép nhưng bị cáo vẫn không biết ăn năn, hối cải, thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cần xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh T được UBND huyện Đức Phổ (nay là thị xã Đức Phổ) tặng giấy khen đã thực hiện tốt NQ09/CP và chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm 3 năm (1999 – 2002) nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[11] Đối với các đối tượng Nguyễn Đình P và Thới Văn C: Mặc dù ngày 14/02/2024 các đối tượng nêu trên có hành vi đánh bạc trái phép cùng với các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M, nhưng tổng số tiền đánh bạc trái phép ngày 14/02/2024 dưới 5.000.000đồng; các đối tượng nêu trên đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; chưa bị kết án về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên hành vi đánh bạc của các đối tượng nêu trên không đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Vì vậy, Trưởng Công an thị xã Đức Phổ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép đối với các đối tượng nêu trên và tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc trái phép của các đối tượng nêu trên là phù hợp.

[12] Đối với bà Nguyễn Thị N: Ngày 14/02/2024 các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phan Ngọc M và các đối tượng Nguyễn Đình P, Thới Văn C có hành vi đánh bạc trái phép tại nhà của bà N, nhưng lúc đó bà N không có ở nhà nên không biết việc đánh bạc trái phép nêu trên. Vì vậy, không có căn cứ xử lý đối với bà Nguyễn Thị N.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 20.000đồng tạm giữ tại sòng bạc (tiền đặt cược của Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M); 60.000đồng tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T tại vị trí ngồi và 700.000đồng tạm giữ của bị cáo Phan Ngọc M tại túi

áo phía trước bên trái. Tổng cộng là 780.000đồng. Qua điều tra xác định toàn bộ số tiền nêu trên các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M đều sử dụng vào mục đích đánh bạc trái phép. Do đó, cần tịch thu toàn bộ số tiền nêu trên sung ngân sách nhà nước.

- Đối với số tiền 800.000đồng tạm giữ của bị cáo Phan Ngọc M tại túi quần phía sau bên phải. Qua điều tra xác định bị cáo M không sử dụng số tiền 800.000đồng nêu trên vào mục đích đánh bạc trái phép. Do đó, cần trả lại số tiền trên cho bị cáo M nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 (một) tấm vải kích thước (1,7 x 2)m, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá (trong đó 01 (một) bộ đã qua sử dụng và 01 (một) bộ còn mới chưa qua sử dụng). Đây là các vật chứng mà các bị cáo và các đối tượng đánh bạc đã sử dụng để phục vụ cho việc đánh bạc trái phép, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[14] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[16] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa đề nghị áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phan Ngọc M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận. Các ý kiến khác của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thị xã Đức Phổ nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh T có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100, Điều 68 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian chấp hành án, bị cáo Nguyễn Thanh T phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ và phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thanh T 15.000.000đồng (mười lăm triệu đồng).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc M phạm tội *"Đánh bạc"*.

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc M 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 780.000đồng (bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho bị cáo Phan Ngọc M số tiền 800.000đồng (tám trăm nghìn đồng), nhưng tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành án.

(theo ủy nhiệm chi ngày 05/6/2024 giữa Công an thị xã Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) tấm vải kích thước (1,7 x 2)m, đã qua sử dụng; 02 (hai) bộ bài tây 52 lá, trong đó 01 (một) bộ đã qua sử dụng và 01 (một) bộ còn mới chưa qua sử dụng (theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh T và Phan Ngọc M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND thị xã Đức Phổ;
- CQCSĐT Công an thị xã Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Đức Phổ;
- Phòng NVLT Công an thị xã Đức Phổ;
- Chi Cục THADS thị xã Đức Phổ;
- UBND xã P;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong